TÒA ÁN NHÂN DÂN H. PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày: 12-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phú, ông Nguyễn Nhân Phái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thể - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Lộc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Trương Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1986, tại thành phố Đ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: (Chưa xác định được); con bà: Trương Thị M; có vợ tên là Lê Thị Thu H, sinh năm 1984 và một người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1998. Trú tại: Thôn N, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/5/2018, Trương Văn T trên đường đi làm về khi đi bộ qua quán cắt tóc SUNY thuộc thôn N, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế thấy cửa trước đóng, trong quán đèn điện sáng nên T đến nhìn qua khe cửa thì thấy không có người, T đi vòng lại phía sau quán thì thấy cửa sau mở. T đi vào thấy chị Bùi Thị H chủ quán đang nằm ngủ trên nệm trải dưới nền quán, chị H để chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu hồng bên cạnh. T lén lút lấy trộm chiếc điện thoại đi động của chị H rồi đi về nhà. Sáng ngày 22/5/2018, chị H gọi điện và nhắn tin vào máy điện thoại của mình để xin lại thì T nhắn tin lại và chọc ghẹo không trả lại. Do không tìm được tài sản nên ngày 23/5/2018, chị H có đơn báo mất tài sản, quá trình điều tra Trương Văn T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐG ngày 29/5/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận giá trị chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu hồng là 4.740.500đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 03/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận giá trị chiếc Sim điện thoại di động số 0898227028 là 65.000đ.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu hồng; 01 Sim điện thoại số 0898227028.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị H đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 23/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Bị cáo Trương Văn T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

Chị Bùi Thị H là bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử cho công bố lời khai của người vắng mặt tại phiên tòa nên việc xét xử vụ án là đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Trương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 21/5/2018 tại quán cắt tóc SUNY thuộc thôn N, xã L, P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Trương Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Bùi Thị H gồm 01 cái điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu hồng cùng Sim số 0898227028, với tổng giá trị là 4.805.500đ.

[3] Bị cáo Trương Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là bị pháp luật cấm nhưng động cơ muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của người khác có giá trị 4.805.500đ nên đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng …, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Do vậy, cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Song xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo Trương Văn T không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo có thành tích trong quá trình học tập được tặng thưởng Huy chương vàng Hội khỏe phù đổng thành phố Đ. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Trương Văn T có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự; không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy, bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 10/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu hồng, 01 Sim điện thoại số 0898227028 cho chị Bùi Thị Hưng.

[11] Về án phí: Bị cáo Trương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2018).

Giao bị cáo Trương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND Phú Lộc;
- Công an Phú Lộc;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

PHAN SANG